

Số: 227/BC-UBND

Trà Bông, ngày 25 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/9/2016, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 889/STTTT-TTBCXB ngày 28/6/2022 về việc phối hợp báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/9/2016 của Ban Bí thư về công tác thông tin cơ sở. UBND huyện Trà Bông báo cáo cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

I. Tình hình quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện

Ngay sau khi Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch và chương trình tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/9/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức quán triệt nội dung triển khai thực hiện Chỉ thị đến toàn thể các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới. 90% đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng ứng và thực hiện.

2. Nhận thức của cấp ủy các cấp chính quyền về vị trí, vai trò tầm quan trọng của công tác thông tin cơ sở

- Sau khi triển khai quán triệt Chỉ thị số 07-CT/TW, Lãnh đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã nhận thức mục đích và ý nghĩa của Chỉ thị số 07-CT/TW về vị trí, vai trò và tác dụng của công tác thông tin cơ sở; qua đó phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tập thể, cá nhân để làm tốt công tác thông tin cơ sở, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới. Việc thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, thiết thực, hiệu quả, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; đồng thời, kịp thời đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, gây phương hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước, gây tâm lý hoang mang trong Nhân dân, cản trở việc triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Việc thể chế hóa Chỉ thị số 07-CT/W

Sau khi Chỉ thị số 07-CT/TW triển khai, UBND huyện đã thể chế hóa các nội dung văn bản của cấp trên, đồng thời ban hành Kế hoạch số 3021/KH-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về tăng cường hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn huyện Trà Bồng giai đoạn 2020-2025. Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị phù hợp các nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng ngành, chuyên môn trong công tác quản lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp tham mưu triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị số 07-CT/TW về hoạt động thông tin cơ sở trong tình hình mới. Qua đó, xây dựng các nội dung các văn bản liên quan trong công tác triển khai tuyên truyền, hướng dẫn Chỉ thị đến các cơ quan, ban ngành, địa phương trên địa bàn huyện.

4. Công tác hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW được thường xuyên triển khai thực hiện hằng năm, trên cơ sở chỉ đạo của Huyện ủy về thực hiện các nội dung Kế hoạch, Nghị quyết của Đảng. UBND huyện đã chú trọng việc kiểm tra tình hình thực hiện quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW. Ngày 05/9/2016 về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Giao nhiệm vụ cho các đơn vị, Chủ tịch công đoàn cơ sở, Bí thư Đoàn thanh niên các cơ quan, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW về hoạt động thông tin cơ sở trong tình hình mới, thường xuyên giám sát, kiểm tra nhiệm vụ, trách nhiệm đã được giao, đối với ngành, chuyên môn trong công tác quản lý Nhà nước, sự nghiệp về thực hiện công tác thông tin cơ sở. Hàng năm, UBND huyện kiện toàn, thành lập Đội kiểm tra liên ngành và tiếp tục tăng cường tổ chức công tác kiểm tra trong hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, kiểm tra các hoạt động tuyên truyền quảng cáo, biểu diễn nghệ thuật, văn nghệ và các hoạt động văn hóa và thông tin tuyên truyền cơ sở khác trên địa bàn huyện.

5. Những hạn chế yếu kém trong công tác quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chi bộ, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp trong công tác quán triệt nhận thức đầy đủ về phạm vi, ý nghĩa, vai trò tầm quan trọng của Chỉ thị số 07-CT/TW về hoạt động thông tin cơ sở chưa được thường xuyên.

- Cơ quan chuyên môn và đội ngũ cán bộ công chức, viên chức làm công tác tham mưu, tổ chức thực hiện công tác thông tin cơ sở chưa được đào tạo, năng lực chuyên môn còn hạn chế, việc tập huấn, bồi dưỡng, trang bị kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ về công tác hoạt động thông tin cơ sở chưa đáp ứng trong tình hình mới.

- Cơ cấu tổ chức hoạt động đoàn thể ghép giữa các cơ quan, đơn vị đã ảnh hưởng đến dẫn đến theo dõi, kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW còn hạn chế, chưa sâu sát.

- Hoạt động thông tin truyền thông đến cơ sở còn hạn chế về thông tin, vẫn còn chưa kịp thời, thiếu tính sinh động, hấp dẫn. Phương thức thông tin

chậm đổi mới theo kịp thực tiễn, chủ yếu vẫn là kênh thông tin truyền thống, chưa ứng dụng, tích hợp với công nghệ hiện đại.

- Cán bộ, công chức, viên chức có sự thay đổi, luân chuyển công tác, phần nào đã ảnh hưởng đến nhiệm vụ, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW về hoạt động thông tin cơ sở chưa được quan tâm, thực hiện thường xuyên.

Phần hai

Kết quả 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW

I. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Chỉ thị số 07-CT/TW gắn với thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động Thông tin cơ sở

1. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tổ chức công tác thông tin cơ sở

a) Việc tổ chức lực lượng, cơ sở vật chất, kết quả 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW

-Về tổ chức lực lượng, nhân lực cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông (đến năm 2022)

+ Phòng Văn hóa và Thông tin: 04 người, (Đảng viên: 04 người; 01 lãnh đạo Trưởng phòng, 02 lãnh đạo Phó Trưởng phòng và 01 chuyên viên; trình độ Đại học là 04 người).

+ Trung tâm truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện: 26 người; (Đảng viên: 13 người; 01 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc; 22 viên chức phụ trách công tác theo lĩnh vực ngành chuyên môn).

+ UBND các xã, thị trấn: 32 cán bộ công chức của 16 xã, thị trấn (cán bộ công chức phụ trách công tác Văn hóa và Truyền thanh).

b) Về cơ sở vật chất hệ thống thông tin cơ sở, thiết chế văn hóa:

- Trang thông tin điện tử: 01.

- Hệ thống Đài Truyền thanh cấp huyện: 02 (Trung tâm Truyền thông - VH - TT huyện).

- Đội tuyên truyền lưu động: 01.

- Trung tâm nhà Văn hóa và thể thao: 01.

- Quảng Trường 28/8: 01.

- Bảo tàng lịch sử văn hóa Khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi: 01.

- Thư viện: 01.

- Đài Truyền thanh xã, thị trấn: 16.

- Tủ sách pháp luật và tuyên truyền: 16.

- Tổng số nhân lực thực hiện công tác thông tin cơ sở:

+ Cấp huyện: có 10 cán bộ chuyên trách / 20 cán bộ kiêm nhiệm và 01 báo cáo viên cấp huyện.

+ Cấp xã: có 32 cán bộ công chức phụ trách công tác Văn hóa và Truyền thanh.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn được triển khai thực hiện thường xuyên trong công tác hoạt động về thông tin cơ sở, việc phối hợp thực hiện hướng dẫn, tổ chức triển khai tuyên truyền các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật, tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh, tuyên truyền trực quan bằng nhiều hình thức khác như pa nô, áp phích, băng rôn khẩu hiệu...

c) Đối với nội dung phương thức hoạt động nâng cao chất lượng công tác thông tin cơ sở thuộc lĩnh vực các ngành

- Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Huyện ủy, UBND huyện, các cơ quan đã thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực ngành quản lý và chuyên môn được giao, thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị và cá nhân trên địa bàn huyện thực hiện pháp luật về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông, công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; báo chí, xuất bản các dịch vụ kinh doanh nhà nghỉ, karaoke; internet, quảng cáo, in ấn... Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi và tổ chức thực hiện các nội dung chương trình, kế hoạch, dự án về lĩnh vực văn hóa và thông tin trên địa bàn huyện theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, đảm bảo nâng cao chất lượng công tác thông tin cơ sở phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

2. Những thành tích đạt được

Thực hiện chương trình công tác của ngành đã triển khai thực hiện cụ thể như sau:

a) Trên lĩnh vực Thông tin Lưu động:

- Đội Thông tin Lưu động tập trung tuyên truyền, sâu rộng về truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của dân tộc; lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng, ý chí tự lực, tự cường và tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc; cho các sự kiện, ngày lễ của đất nước và địa phương... góp phần củng cố, bồi đắp niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế trên địa bàn huyện.

- Tổ chức giúp cho các đơn vị cơ sở tổ chức các đêm biểu diễn văn nghệ quần chúng, giúp các ban, ngành hội đoàn thể trang trí khánh tiết và tổ chức các Hội nghị, Đại hội; kẻ vẽ làm mới Panô hàng năm 500m² pa nô; cắt dán trên 322 khẩu hiệu, 120m² khẩu hiệu bướm; tổ chức 20 chuyến xe cổ động; làm mới 01 cổng chào. Ngoài ra, còn tổ chức trên 10 đợt tuyên truyền.

b) Trên lĩnh vực văn nghệ quần chúng:

- Tổ chức 02 lần tham gia hội diễn Văn nghệ quần chúng. Xây dựng trên 15 chương trình văn nghệ quần chúng, phục vụ tại địa phương. Phối hợp với các ban, ngành, hội đoàn thể tổ chức trên 05 lần hội thi, hội diễn cấp huyện, cấp tỉnh. Ngoài ra còn tổ chức trên 02 buổi văn nghệ quần chúng và múa, hát, công chiêng; tổ chức 50 trận bóng đá, bóng chuyền, cầu lông ở cơ sở.

c) Công tác Thư Viện:

- Luôn mở cửa phục vụ cho các độc giả; duy trì 13 loại báo, tạp chí, tập san, tổ chức phòng đọc cho 13 đầu báo; có trên 2.000 lượt người đến đọc và mượn sách, báo; có 1000 lượt sách báo luân chuyển.

- Tổng số bản sách hiện có: 12.324 bản.

d) Công tác Chiếu bóng:

Trong 05 năm đội chiếu bóng thực hiện 1.081 buổi chiếu, phục vụ cho 10.200 lượt người xem. Phục vụ đời sống văn hóa cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của huyện.

đ) Công tác tuyên truyền

- Trong 05 năm qua, huyện đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh, tuyên truyền trực quan bằng pano, băng rôn, khẩu hiệu, văn nghệ cổ động, tuyên truyền trong sinh hoạt các tổ chức chính trị - xã hội, các câu lạc bộ và trong các cuộc họp Nhân dân tại thôn, tổ dân phố.

- Về việc tiếp nhận thông tin và trả lời thông tin phản ánh của người dân thông qua hệ thống thông tin cơ sở trong thời gian qua đối với cơ quan, đơn vị không có trường hợp nào được ghi nhận.

- Đối với việc đào tạo, bồi dưỡng nhân lực làm công tác thông tin cơ sở: hằng năm, huyện thường xuyên quan tâm, thực hiện theo các chương trình kế hoạch của tỉnh về việc bố trí cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác thông tin cơ sở, và tuyên truyền theo từng lĩnh vực ngành của các cấp cho khoảng 500 lượt CBCCVC tham gia,

- Về phổ biến, nhân rộng các điển hình, mô hình, kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo trong triển khai thực hiện thông tin cơ sở:

Trong 05 năm qua phong trào phát động phong trào thi đua của huyện được quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện, đặc biệt về hoạt động công tác thông tin cơ sở được tổ chức triển khai đến các cơ quan, đơn vị đã được cán bộ, công chức, viên chức tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện. Nhiều phong trào thi đua được phát động, tuyên truyền ở các cấp, các ngành địa phương như: Phong trào “xã, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, mại dâm”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào “xây dựng Trường học thân thiện, học sinh tích cực” của ngành Giáo dục và Đào tạo... đã thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn huyện tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện. Năm 2021, Chủ tịch UBND huyện đã tặng 854 giấy khen cho 327 tập thể, 527 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao (trong đó cán bộ

quản lý được khen thưởng là 163 người, chiếm tỷ lệ 30,92%), khen thưởng cho 03 tập thể, 02 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng nông thôn mới (*xã Trà Phú về đích nông thôn mới năm 2021*)...

Qua triển khai thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm về hoạt động thông tin cơ sở đã xuất hiện nhiều cá nhân và tập thể tiêu biểu có nhiều thành tích trong công tác, lao động sáng tạo...đã được tuyên dương khen thưởng tại nhiều hội nghị cấp tỉnh, huyện, ngành...

3. Kết quả ứng dụng công nghệ hiện đại về viễn thông, truyền thông đa phương tiện để tổ chức công tác thông tin cơ sở

- Về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), viễn thông trong tổ chức hoạt động thông tin cơ sở: UBND huyện đã xây dựng kế hoạch về việc triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số năm 2022.

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tại địa phương:

+ UBND huyện đã giao các cơ quan liên quan hỗ trợ và cung cấp thông tin cho người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của huyện. Các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND huyện đã được công khai trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của huyện tại địa chỉ <https://trabong.quangngai.gov.vn>

+ Tham mưu triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (iOffice) triển khai đến các phòng, ban và 16 xã, thị trấn. Đến nay 100% cán bộ của các phòng, ban, các xã, thị trấn sử dụng phần mềm trong công việc trao đổi văn bản và thực hiện kết nối liên thông 4 cấp 100% công chức.

+ Việc ứng dụng CNTT để cung ứng dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp tại hệ thống một cửa hiện đại của UBND huyện: Tiếp nhận và trả kết quả Một cửa tại UBND huyện và các xã phía Tây tại xã Trà Phong cho 2.402 cho tổ chức, cá nhân.

+ Về tình hình, kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: đã thực hiện nộp 16 hồ sơ trực tuyến thuộc Lĩnh vực đăng ký kinh doanh. tuy nhiên mức độ 3, 4 ít được công dân quan tâm thực hiện.

+ Công tác quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng iOffice: 100% văn bản, hồ sơ công việc trao đổi giữa UBND huyện các cơ quan Nhà nước, với tổ chức cá nhân dưới dạng điện tử.

- Việc sử dụng các hình thức truyền thông mới, truyền thông đa phương tiện để tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân, mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử, hộp thư điện tử công vụ, nhắn tin đến thiết bị di động thông minh.

- Tình hình hoạt động của Cổng thông tin điện tử của huyện ngày càng được quan tâm chú trọng về nội dung và hình thức số lượng tin tức, bài viết và chuyên mục đã tăng lên rõ rệt: 632.305 lượt truy cập, (trong đó: lượt cập nhật

thông tin chỉ đạo, điều hành là 2.785 văn bản). Có 16/16 xã, thị trấn trong huyện đã xây dựng và tích hợp Trang thông tin điện tử thành phần vào Công thông tin điện tử của huyện, cập nhật và niêm yết công khai 310 bộ thủ tục hành chính. Đã triển khai thực hiện kết nối đảm bảo kỹ thuật trực tuyến với Trung ương, UBND tỉnh, huyện, xã, thị trấn để phục vụ các buổi hội, họp, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Nguồn nhân lực sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin để tham mưu giải quyết công việc cấp huyện: có 01 cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, trình độ đại học (công tác tại Phòng Văn hóa và Thông tin).

4. Kết quả đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục công vụ thông tin cơ sở lồng ghép vào chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu, dự án phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh và địa phương.

- UBND huyện xây dựng kế hoạch cho công tác đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục công vụ thông tin cơ sở: Đã xây dựng, nâng cấp các thiết bị, hệ thống mạng internet, đường truyền cáp quang trang, bị hệ thống máy chủ tại UBND huyện, hệ thống phần mềm iOffice, Cổng thông tin điện tử tốc độ cao, hệ thống một cửa, hệ thống mạng nội bộ, xe ô tô tuyên truyền, các thiết bị máy chiếu phim lưu động... Đến nay, đang tiếp tục đầu tư, nâng cấp và đã đi vào hoạt động ổn định, liên kết các dịch vụ công trực tuyến.

- Đối với cấp xã: Số máy tính 370/16 xã, thị trấn. Tổng số máy tính 299/370 cán bộ, đạt 81% số lượng máy tính được kết nối internet đạt 81%. 100% các xã, thị trấn được kết nối mạng LAN và internet.

- Triển khai thực hiện các tiêu chí số 6, 8 về cơ sở vật chất văn hóa và thông tin và truyền thông trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Đến nay, về nội dung tiêu chí số 6: toàn huyện có 9/16 nhà văn hóa xã đạt 56,25%; 71/79 thôn, TDP có nhà sinh hoạt cộng đồng đạt 89,87%; có 01 Trung tâm văn hoá huyện; 01 sân vui chơi thanh thiếu nhi trung tâm huyện, 04 nhà tập luyện thi đấu TDTT; 01 sân tập luyện Tennis, có 05 sân vận động ở xã (xã Trà Bùi, xã Trà Bình, xã Trà Phú, xã Trà Giang, xã Trà Phong); 21 sân bóng chuyền; 01 bể bơi, và nhiều sân chơi thể thao khác... Về nội dung tiêu chí số 8: có 15/15 xã có điểm phục vụ bưu chính; đạt 100%; có 16/16 xã, thị trấn có dịch vụ viễn thông, Internet phục vụ trong UBND xã đạt 100%; có 16/16 xã, thị trấn được trang bị đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn đã góp phần vào công tác thông tin tuyên truyền ở cơ sở.

5. Kết quả xây dựng kênh hoặc chương trình truyền thông về cơ sở của các cơ quan báo chí, truyền thông của Trung ương và địa phương

Để triển khai thực hiện có hiệu quả trong công tác truyền thông cơ sở Các cơ quan, đơn vị cần hoạt động đa dạng hóa hình thức, phương pháp về thông tin cơ sở từ huyện đến xã, thị trấn trên địa bàn huyện, hoạt động thông tin cơ sở luôn tuân thủ các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và phù hợp phong tục tập quán của đồng bào dân tộc trên địa bàn huyện. Thông tin thiết yếu đến người dân ở xã, thị trấn được thực hiện bằng nhiều hình thức phong

phù, đa dạng như: thông qua các hoạt động phát thanh của Đài phát thanh, xe loa lưu động đến các khu dân cư; tổ chức thông qua các buổi giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...

Chú trọng thực hiện thường xuyên chương trình truyền thông bằng tiếng Co ở địa phương, đẩy mạnh công nghệ hiện đại về truyền thông, báo chí, thông tin đa phương tiện, công nghệ thông tin điện tử, để thực hiện công tác thông tin cơ sở.

6. Kết quả rà soát, củng cố tổ chức lại theo thẩm quyền các thiết chế văn hóa – thông tin cơ sở ở địa phương, Đài Truyền thanh cấp huyện, và cấp xã, bảng tin, đội tuyên truyền lưu động cấp huyện, Điểm Bưu điện – văn hóa xã, tủ sách pháp luật, cụm thông tin cố động, nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng, thư viện...

a) Kết quả rà soát, củng cố tổ chức lại theo thẩm quyền các thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở như sau:

- Đài Truyền thanh huyện: 02.
- Đài Truyền thanh xã, thị trấn: 16/ 16 xã, thị trấn.
- Bảng tin: có 16 /16 xã, thị trấn có bảng tin.
- Đội tuyên truyền lưu động cấp huyện: 01 đội.
- Điểm Bưu điện –văn hóa xã: có 15/15 xã.
- Tủ sách pháp luật: có 16/16 xã, thị trấn.
- Nhà văn hóa (huyện, xã): có 10 Nhà văn hóa (*gồm có: Trung tâm TT-VH-TT huyện:01; xã Trà Bình (01): Trà Phú (01);, Trà Hiệp (01), Trà Tân (01), Trà Sơn (01), Trà Thủy (01), Trà Xanh (01), Trà Phong (01), Hương Trà: (01)).*
- Trung tâm văn hóa-học tập cộng đồng: có 03 Trung tâm (*Trung tâm TT-VH-TT huyện:01; Xã Trà Bình: 01; Xã Trà Phú: 01);*
- Thư viện huyện: 01 (tại Trung tâm TT-VH-TT huyện).

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí Thư cùng với sự chỉ đạo thực hiện kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện thực hiện nhiệm vụ được giao, tiếp tục phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, đoàn thể chủ động xây dựng kế hoạch tích cực phổ biến, thông tin, tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, thông tin những sự kiện liên quan đến người dân ở cơ sở, xây dựng Chương trình, kế hoạch, dự án, đầu tư phát triển thông tin cơ sở ở địa phương và từng bước tổ chức triển khai thực hiện quả trong công tác về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới. Góp phần xây dựng và phát triển thông tin cơ sở trên địa bàn huyện.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Đội ngũ công chức, viên chức làm công tác thông tin cơ sở chưa được thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nhiều, thường xuyên được củng cố, thay đổi

và luân chuyển công tác, đã ảnh hưởng nhiều đến khó khăn trong công tác tuyên truyền về thông tin cơ sở.

- Hoạt động thông tin về cơ sở còn hạn chế về nội dung thông tin, thông tin chưa kịp thời, thiếu sự linh hoạt sinh động, hấp dẫn.

- Phương thức thông tin chậm đổi mới chưa theo kịp thực tiễn, chủ yếu còn sử dụng kênh thông tin truyền thống, chưa nhiều đổi mới tiếp cận công nghệ thông tin hiện đại.

3. Nguyên nhân

- Các cấp ủy, các cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ phạm vi, ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của công tác thông tin cơ sở, còn thiếu sự quan tâm sâu sát và tập trung đầu tư, nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin cơ sở đối với lĩnh vực chuyên môn, ngành quản lý.. Đội ngũ làm công tác tham mưu, tổ chức hoạt động thông tin cơ sở chưa được quy hoạch, đào tạo một cách bài bản; năng lực chuyên môn còn hạn chế, việc bồi dưỡng trang bị kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ chưa được quan tâm thường xuyên.

- Kinh phí hoạt động cho thông tin cơ sở còn hạn chế.

4. Bài học kinh nghiệm

- Cần quan tâm hơn nữa trong công tác tuyên truyền, vị trí vai trò kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, bất cập trong công tác thông tin cơ sở trong thời gian qua.

- Tuyên truyền, chỉ rõ trách nhiệm của cấp ủy chi bộ, thủ trưởng cơ quan, đơn vị và đoàn thể trong lãnh đạo chỉ đạo thông tin cơ sở. đồng thời phát hiện nhân rộng những cán bộ đảng viên CCVC có những thành tích sáng tạo, kinh nghiệm hay trong công tác thông tin, tuyên truyền cơ sở.

Phần thứ ba

Phương hướng nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin cơ sở trong thời gian tới

I. Bối cảnh thách thức đặt ra đối với thông tin, tuyên truyền cơ sở

Trong những năm qua, mặc dù hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn huyện Trà Bồng nói chung và đối với ngành thông tin và Truyền thông nói riêng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong công cuộc đổi mới. Tuy nhiên, so với yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội bền vững vùng miền núi, trên địa bàn huyện còn nhiều khó khăn cần phải khắc phục. Đó là mạng lưới hạ tầng vật chất, thiết bị thông tin cơ sở đã được tăng cường đầu tư, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển quy mô và nâng cao chất lượng.

Để phát huy của cả hệ thống chính trị trong chi bộ, cơ quan, đơn vị, và các đoàn thể cần phối hợp với các cơ quan, ban ngành đoàn thể, UBND các xã, thị trấn trong huyện kết hợp chặt chẽ các phương tiện truyền thông hiện đại, cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa thông tin cơ sở hiện có và chương trình xây dựng nông thôn mới để làm thốt công tác thông tin cơ sở bảo đảm cung cấp đầy đủ,

kip thời những thông tin, kiến thức cần thiết cho cuộc sống, lao động, sản xuất kinh doanh của người dân trên địa bàn huyện.

II. Phương hướng nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục quán triệt cán bộ, công chức viên chức và người lao động trong cơ quan, ban ngành, đoàn thể triển khai Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/9/2016 Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chú trọng công tác tuyên truyền đa phương thức với nhiều hình thức đổi mới, hiện đại.

- Củng cố, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ CCVC làm công tác tham mưu và thực hiện về thông tin cơ sở.

Phần thứ tư

Đề xuất, kiến nghị

- Cần đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện, hạ tầng phục vụ công tác thông tin cơ sở.

- Cần quan tâm có nguồn kinh phí và phụ cấp cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở cấp huyện, cấp xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/9/2016 Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới của UBND huyện Trà Bồng./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- CT, các PCT(VX) UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Văn phòng huyện: CVP, PCVP(VX), CV(VX);
- Lưu VT(HaL).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Anh Ngọc